

Số: 3241/TB-SGDĐT

Hà Nội, ngày 18 tháng 8 năm 2025

THÔNG BÁO

Tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội năm 2025

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ và Nghị định 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17/3/2025 của Bộ Nội vụ Ban hành Nội quy và Quy chế tuyển dụng, nâng ngạch, xét thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 25/2021/QĐ-UBND ngày 19/11/2021 của UBND thành phố Hà Nội ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của UBND thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 1896/QĐ-SGDĐT ngày 12/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc phê duyệt chỉ tiêu và ban hành Kế hoạch tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội năm 2025;

Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội thông báo Tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

Tuyển dụng bổ sung viên chức làm công tác giảng dạy và phục vụ giảng dạy tại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo đảm bảo chất lượng, đủ về số lượng, đúng cơ cấu; góp phần xây dựng đội ngũ viên chức ngành giáo dục đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ giáo dục và đào tạo của Thành phố.

2. Yêu cầu

Việc tuyển dụng viên chức ngành giáo dục đảm bảo công khai, khách quan, dân chủ, công bằng và đúng quy định của pháp luật.

II. ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Điều kiện chung

Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

a) Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;

b) Từ đủ 18 tuổi trở lên;

c) Có phiếu đăng ký dự tuyển;

d) Có lý lịch rõ ràng;

đ) Có đủ văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm; hạng, chức danh nghề nghiệp viên chức cần tuyển;

e) Đủ sức khoẻ để thực hiện nhiệm vụ;

g) Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do đơn vị sự nghiệp công lập xác định nhưng không được trái với quy định của pháp luật.

2. Tiêu chuẩn, điều kiện cụ thể về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đối với viên chức theo vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành

2.1. Tiêu chuẩn, điều kiện cụ thể về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đối với chức danh nghề nghiệp viên chức giáo viên

a) Người đăng ký dự tuyển giáo viên trung học phổ thông; xếp mã số: V.07.05.15, chức danh nghề nghiệp: Giáo viên trung học phổ thông hạng III; phải có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên đúng chuyên ngành dự tuyển hoặc có bằng cử nhân đúng chuyên ngành và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm theo quy định. Ngoài ra, người đăng ký dự tuyển viên chức giáo viên vào các trường: Trường Trung học phổ thông chuyên Hà Nội - Amsterdam; Trường Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Huệ; Trường Trung học phổ thông chuyên Chu Văn An; Trường Trung học phổ thông chuyên Sơn Tây; phải có bằng cử nhân đúng chuyên ngành dự tuyển từ hạng khá trở lên.

b) Người đăng ký dự tuyển giáo viên trung học cơ sở (vào các trường: Trường Phổ thông cơ sở Nguyễn Đình Chiểu; Trường Phổ thông cơ sở Xã Đàn), xếp mã số: V.07.04.32, chức danh nghề nghiệp: Giáo viên trung học cơ sở hạng III; phải có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên đúng chuyên ngành dự tuyển hoặc có bằng cử nhân đúng chuyên ngành và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm theo quy định. Ngoài ra, người đăng ký dự tuyển phải được đào tạo chuyên ngành giáo dục đặc biệt hoặc có chứng chỉ nghiệp vụ giáo dục đặc biệt hoặc có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm giáo dục hoà nhập cho trẻ khuyết tật.

c) Người đăng ký dự tuyển giáo viên tiểu học (Trường Phổ thông cơ sở Nguyễn Đình Chiểu; Trường Phổ thông cơ sở Xã Đàn; Trường Tiểu học Bình Minh), xếp mã số: V.07.03.29, chức danh nghề nghiệp: Giáo viên tiểu học hạng

III; phải có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên tiểu học hoặc có bằng cử nhân đúng chuyên ngành và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm theo quy định. Ngoài ra, người đăng ký dự tuyển phải được đào tạo chuyên ngành giáo dục đặc biệt hoặc có chứng chỉ nghiệp vụ giáo dục đặc biệt hoặc có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm giáo dục hoà nhập cho trẻ khuyết tật.

Lưu ý: Người đăng ký dự tuyển vị trí Tổng phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh thuộc cấp học nào thì Tiêu chuẩn, điều kiện dự tuyển như Tiêu chuẩn, điều kiện dự tuyển giáo viên của cấp học đó và có chuyên môn thuộc các môn học đang thực hiện của cấp học đó (Khi tuyển dụng thực hiện theo vị trí giáo viên).

2.2. Tiêu chuẩn, điều kiện cụ thể về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đối với chức danh Thiết bị, thí nghiệm

Người đăng ký dự tuyển viên chức làm thiết bị, thí nghiệm tại các cơ sở giáo dục; xếp mã số: V.07.07.20; chức danh nghề nghiệp: Viên chức thiết bị, thí nghiệm; phải có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên chuyên ngành Công nghệ thiết bị trường học hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên thuộc chuyên ngành được đào tạo là một trong các môn học được giảng dạy ở đơn vị đăng ký dự tuyển và hoàn thành chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức thiết bị, thí nghiệm theo quy định.

2.3. Tiêu chuẩn, điều kiện cụ thể về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đối với chức danh Giáo vụ

Người đăng ký dự tuyển viên chức làm giáo vụ tại các cơ sở giáo dục; xếp mã số: V.07.07.21; chức danh nghề nghiệp: Viên chức giáo vụ; phải có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên thuộc chuyên ngành được đào tạo là một trong các môn học được giảng dạy ở đơn vị đăng ký dự tuyển); có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp nhân viên giáo vụ.

3. Tiêu chuẩn, điều kiện cụ thể về chuyên môn, nghiệp vụ đối với các chức danh nghề nghiệp viên chức theo vị trí việc làm chuyên môn dùng chung.

a) Người đăng ký dự tuyển viên chức làm Thư viện tại các cơ sở giáo dục; xếp mã số: V.10.02.07, chức danh nghề nghiệp: Thư viện viên hạng IV; phải có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành thông tin - thư viện.

b) Người đăng ký dự tuyển viên chức làm Kế toán tại các cơ sở giáo dục; xếp mã số: 06.031, chức danh nghề nghiệp: Kế toán viên; phải có bằng cử nhân chuyên ngành Kế toán, Kiểm toán, Tài chính.

c) Người đăng ký dự tuyển viên chức làm Văn thư tại các cơ sở giáo dục; xếp mã số: 02.008; chức danh nghề nghiệp: Văn thư viên trung cấp; phải có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên với ngành hoặc chuyên ngành: Văn thư hành

chính; văn thư - lưu trữ; lưu trữ; lưu trữ và quản lý thông tin.

4. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Toà án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

III. QUY ĐỊNH ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỂM ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG

1. Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

2. Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

3. Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

4. Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân: Được cộng 1,5 điểm vào kết quả vòng 2;

5. Trường hợp người dự tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

IV. ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Khai và nộp Phiếu đăng ký dự tuyển

- Người đăng ký dự tuyển phải thực hiện khai đầy đủ các nội dung yêu cầu trong Phiếu đăng ký dự tuyển (*ban hành kèm theo Thông báo tuyển dụng*) (tính đến thời điểm nộp Phiếu) và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung kê khai trong Phiếu;

- Người đăng ký dự tuyển được đăng ký 02 nguyện vọng (nguyện vọng 1 và nguyện vọng 2) với cùng vị trí tuyển dụng và tiêu chuẩn, điều kiện giống nhau; chỉ khác nhau về đơn vị đăng ký dự tuyển;

- Người đăng ký dự tuyển trực tiếp nộp 01 Phiếu đăng ký dự tuyển (*mỗi người chỉ được nộp 01 phiếu đăng ký dự tuyển*) về Hội đồng tuyển dụng Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội.

Chú ý: Nếu người dự tuyển nộp từ 02 phiếu đăng ký dự tuyển trở lên; đăng ký dự tuyển từ 02 vị trí tuyển dụng trở lên sẽ bị loại khỏi danh sách dự tuyển.

2. Yêu cầu về văn bằng, chứng chỉ

- Người đăng ký dự tuyển phải có văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí tuyển dụng tại thời điểm nộp Phiếu đăng ký dự tuyển (Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật ra tiếng Việt và được Trung tâm công nhận văn bằng, Cục quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận);

- Sau khi có kết quả tuyển dụng, người trúng tuyển phải đến Hội đồng tuyển dụng viên chức để xuất trình bản chính các văn bằng, chứng chỉ, kết quả học tập, đối tượng ưu tiên (nếu có) theo yêu cầu của vị trí tuyển dụng; hoàn thiện hồ sơ và nộp hồ sơ tuyển dụng theo quy định. Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ dự tuyển theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức phát hiện người trúng tuyển sử dụng văn bằng, chứng chỉ không đúng quy định thì Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển. Khi người trúng tuyển đã bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định công nhận kết quả trúng tuyển đối với người dự tuyển có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề tại vị trí đó.

Lưu ý: Người đăng ký dự tuyển chưa có văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí tuyển dụng (tính đến ngày cuối cùng của hạn nộp phiếu đăng ký dự tuyển) không đủ tiêu chuẩn điều kiện để nộp phiếu đăng ký dự tuyển mà cố tình đăng ký dự tuyển thì phiếu đăng ký dự tuyển không hợp lệ và sẽ bị hủy kết quả tuyển dụng.

V. HÌNH THỨC VÀ NỘI DUNG TỔ CHỨC TUYỂN DỤNG

Tuyển dụng thực hiện theo hình thức xét tuyển

1. Xét tuyển theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và Nghị định 85/2023/NĐ-CP của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức

- Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

- Vòng 2: Thi viết môn nghiệp vụ, chuyên ngành.

2. Nội dung xét tuyển vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

Nội dung thi: Kiến thức, năng lực, kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển viên chức theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

Thời gian thi: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành thông qua bài viết có thời gian 180 phút.

a) Người đăng ký dự tuyển viên chức giáo viên vào các trường phổ thông (bao gồm cả trường trung học phổ thông chuyên và trường chuyên biệt) thi môn nghiệp vụ chuyên ngành với các nội dung sau:

- Xây dựng Kế hoạch bài dạy (*giáo án*) để tổ chức dạy học 1 tiết trên lớp;
- Hướng dẫn học sinh giải quyết bài kiểm tra kiến thức môn học hoặc một vấn đề về chuyên môn;
- Xử lý tình huống sư phạm.

b) Người đăng ký dự tuyển viên chức thuộc vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành (không phải làm giáo viên) và vị trí việc làm chuyên môn dùng chung trường học (Thiết bị, thí nghiệm; Giáo vụ; Thư viện; Kế toán; Văn thư); thi môn nghiệp vụ chuyên ngành với các nội dung sau:

- Nội dung về chuyên môn nghiệp vụ;
- Vận dụng chuyên môn nghiệp vụ vào thực tiễn.

c) Bài thi được chấm theo thang điểm 100.

3. Phúc khảo bài thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

Phúc khảo bài thi môn nghiệp vụ chuyên ngành thực hiện theo quy định tại Quy chế tuyển dụng công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức ban hành kèm theo Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17/3/2025 của Bộ Nội vụ.

4. Nguyên tắc xét tuyển theo nguyện vọng

- Bước 1. Xét tuyển nguyện vọng 1;
- Bước 2. Xét tuyển nguyện vọng 2 đối với vị trí việc làm ở đơn vị còn chỉ tiêu tuyển dụng sau khi đã xét hết nguyện vọng 1 (*Đối với người không trúng tuyển ở nguyện vọng 1*).

(Trường hợp đăng ký 02 nguyện vọng nhưng không trúng tuyển ở nguyện vọng 1 thì được xét ở nguyện vọng 2 nếu vị trí việc làm đăng ký ở nguyện vọng 2 vẫn còn chỉ tiêu tuyển dụng sau khi đã xét hết nguyện vọng 1, bao gồm cả việc xét nguyện vọng của người có kết quả trúng tuyển thấp hơn liền kề theo quy định tại khoản 4 Điều 18 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ; được bổ sung, sửa đổi tại Nghị định 85/2023/NĐ-CP ngày 7/12/2023 của Chính phủ).

5. Xác định người trúng tuyển

Trên cơ sở kết quả điểm vòng 2 và điểm ưu tiên, Hội đồng tuyển dụng duyệt người trúng tuyển theo chỉ tiêu từng vị trí, chức danh tuyển dụng của từng đơn vị.

a) Người trúng tuyển trong kỳ tuyển dụng viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;
- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ

tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm tại cơ sở giáo dục đăng ký dự tuyển.

b) Trường hợp từ 2 người trở lên có kết quả điểm thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được người trúng tuyển thì xét theo thứ tự ưu tiên như sau:

- Người có trình độ đào tạo theo vị trí tuyển dụng cao hơn;
- Người có xếp loại tốt nghiệp cao hơn;
- Người có kết quả học tập theo bảng điểm cao hơn;
- Người có thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc đúng vị trí tuyển dụng nhiều hơn;
- Người dự tuyển là nữ;
- Người có tuổi đời cao hơn;
- Nếu vẫn không xác định được người trúng tuyển thì Hội đồng tuyển dụng tổ chức phỏng vấn để xác định người trúng tuyển.

c) Không thực hiện việc bảo lưu kết quả tuyển dụng cho các kỳ tuyển dụng lần sau.

VI. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC TUYỂN DỤNG

1. Thời gian, địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển

- Thời gian: Tổng thời gian tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển là 30 ngày
Từ ngày 18/8/2025 đến ngày 16/9/2025 (trừ ngày Thứ bảy và Chủ nhật).
Sáng: 8h00 đến 11h30; chiều: 14h00 đến 17h30.
- Địa điểm: Tại Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội (số 23, phố Quang Trung, phường Cửa Nam, Hà Nội).

Lưu ý: *Trường hợp người được ủy quyền nộp phiếu đăng ký dự tuyển phải mang theo Giấy ủy quyền và thẻ Căn cước công dân.*

2. Thông báo danh sách thí sinh đủ điều kiện dự tuyển; nội dung hướng dẫn thí sinh ôn tập và thời gian, địa điểm thu phí dự tuyển

- Thời gian: Ngày 01/10/2025;
- Nơi thông báo: Tại Cổng thông tin điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo, địa chỉ truy cập <http://hanoi.edu.vn> hoặc <http://sogd.hanoi.gov.vn> và tại Sở Giáo dục và Đào tạo số 23, phố Quang Trung, phường Cửa Nam, Hà Nội.

3. Tiếp nhận phản hồi và đính chính thông tin thí sinh

- Thời gian: Từ ngày 01/10/2025 đến ngày 08/10/2025;
- Nơi tiếp nhận:

+ Sở Giáo dục và Đào tạo số 23, phố Quang Trung, phường Cửa Nam, Hà Nội;

+ Điện thoại thường trực: **0812109811**.

4. Thu phí dự tuyển đối với người đủ điều kiện đăng ký dự tuyển

- Thời gian: Từ ngày 01/10/2025 đến ngày 08/10/2025 (trừ ngày Thứ bảy và Chủ nhật). Sáng: từ 8h00 đến 11h30; chiều: từ 14h00 đến 17h30.

- Địa điểm: Tại Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội (số 23, phố Quang Trung, phường Cửa Nam, Hà Nội).

- Chuyển tiền điện tử: Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội sẽ có hướng dẫn tại thời điểm thông báo danh sách thí sinh đủ điều kiện dự tuyển.

5. Thông báo triệu tập thí sinh dự thi, số báo danh, địa điểm dự thi

- Thời gian: Từ ngày 09/10/2025 đến ngày 10/10/2025;

- Nơi thông báo: Tại Cổng thông tin điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo, địa chỉ truy cập <http://hanoi.edu.vn> hoặc <http://sogd.hanoi.gov.vn> và tại Sở Giáo dục và Đào tạo số 23, phố Quang Trung, phường Cửa Nam, Hà Nội.

6. Tổ chức thi viết môn nghiệp vụ chuyên ngành

a) Tập trung thí sinh dự thi

- Thời gian: Từ 14h00 ngày 11/10/2025 (Thứ bảy);

- Địa điểm: Căn cứ số lượng thí sinh dự thi của từng vị trí việc làm và tổng số thí sinh dự thi, Hội đồng tuyển dụng sẽ thông báo cụ thể địa điểm và thời gian cụ thể đối với thí sinh.

- Nội dung: Thông báo Số báo danh, Phòng thi, phổ biến quy chế thi.

b) Thi viết Môn nghiệp vụ chuyên ngành

Thời gian: ngày 12/10/2025 (Chủ nhật), cụ thể:

- 7h15: Tập trung toàn bộ thí sinh;

- Từ 7h30 đến 8h00: Khai mạc kỳ thi;

- Từ 8h00: Thí sinh vào phòng thi;

- 8h25: Phát đề thi;

- Từ 8h30 đến 11h30: Thí sinh làm bài;

- 11h30: Thu bài thi.

7. Thông báo kết quả thi viết

- Thời gian: Ngày 21/10/2025

- Nơi thông báo: Tại Cổng thông tin điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo, địa chỉ truy cập <http://hanoi.edu.vn> hoặc <http://sogd.hanoi.gov.vn> và tại Sở Giáo dục và Đào tạo số 23, phố Quang Trung, phường Cửa Nam, Hà Nội.

8. Nhận đơn phúc khảo bài thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

- Thời gian: Từ ngày 21/10/2025 đến ngày 04/11/2025 (trừ ngày thứ bảy và chủ nhật); sáng: 8h00 đến 11h30; chiều: 14h00 đến 17h30. Quá thời hạn trên, Hội đồng tuyển dụng không nhận đơn phúc khảo;

- Địa điểm: Sở Giáo dục và Đào tạo số 23, phố Quang Trung, phường Cửa Nam, Hà Nội.

9. Thông báo kết quả chấm phúc khảo bài thi môn nghiệp vụ chuyên ngành và kết quả tuyển dụng

- Thời gian: Ngày 12/11/2025;

- Nơi thông báo: Tại Cổng thông tin điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo, địa chỉ truy cập <http://hanoi.edu.vn> hoặc <http://sogd.hanoi.gov.vn> và tại Sở Giáo dục và Đào tạo số 23, phố Quang Trung, phường Cửa Nam, Hà Nội.

10. Thu nhận đối chiếu hồ sơ thí sinh trúng tuyển

- Thời gian: Từ ngày 12/11/2025 đến ngày 19/11/2025

- Địa điểm: Sở Giáo dục và Đào tạo số 23, phố Quang Trung, phường Cửa Nam, Hà Nội.

11. Hội nghị công bố và trao Quyết định thí sinh trúng tuyển

- Thời gian: Từ ngày 27/11/2025

- Địa điểm: Sở Giáo dục và Đào tạo số 23, phố Quang Trung, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

** Chú ý: Trên đây là thời gian dự kiến theo Kế hoạch, khi có thay đổi về thời gian, Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội sẽ thông báo tới thí sinh và thực hiện về thời gian theo đúng quy định Pháp luật hiện hành.*

VI. PHÍ TUYỂN DỤNG, PHÚC KHẢO

- Sau khi phê duyệt danh sách thí sinh đủ điều kiện dự thi, căn cứ vào số lượng thí sinh, Hội đồng tuyển dụng thông báo mức thu phí đăng ký dự tuyển theo quy định tại Điều 4, Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

- Thí sinh đủ điều kiện tuyển dụng phải thực hiện nộp lệ phí trước khi tham gia tuyển dụng theo thời gian quy định.

- Phí phúc khảo 150.000 đồng/bài thi.

VII. CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

Tổng số: 942 (848 giáo viên và 94 nhân viên).

Cụ thể:

- Giáo viên trung học phổ thông hạng III (mã số: V.07.05.15): 828
- Giáo viên trung học cơ sở hạng III (mã số: V.07.04.32): 11
- + Giáo viên trung học cơ sở Trường Phổ thông cơ sở Nguyễn Đình Chiểu: 05
- + Giáo viên trung học cơ sở Trường Phổ thông cơ sở Xã Đàn: 06
- Giáo viên tiểu học hạng III (mã số: V.07.03.29): 09
- + Giáo viên tiểu học Trường TH, THCS và THPT Khương Hạ: 03
- + Giáo viên tiểu học Trường Phổ thông cơ sở Nguyễn Đình Chiểu: 01
- + Giáo viên tiểu học Trường Phổ thông cơ sở Xã Đàn: 01
- + Giáo viên tiểu học Trường Tiểu học Bình Minh: 04
- Viên chức Thiết bị, thí nghiệm (mã số: V.07.07.20): 18
- Viên chức Giáo vụ (mã số: V.07.07.21): 03
- Viên chức Thư viện (mã số: V.10.02.07): 20
- Viên chức Kế toán (xếp mã số: 06.031): 34
- Viên chức Văn thư (mã số ngạch 02.008): 19

(Kèm theo bảng chi tiết chỉ tiêu tuyển dụng)

Văn bản này được thông báo công khai trên cổng giao tiếp điện tử của thành phố Hà Nội; trên cổng thông tin điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội; đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng và niêm yết tại Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội (Số 23, phố Quang Trung, phường Cửa Nam, Hà Nội). *X/đ*

Nơi nhận:

- UBND Thành phố (để h/c);
- Sở Nội vụ (để phối hợp);
- Đ/c Giám đốc Sở;
- Các đ/c Phó Giám đốc Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Các CSGD công lập trực thuộc Sở;
- Công GTĐT thành phố Hà Nội;
- Công TTĐT của ngành GDĐT;
- Lưu: VT, TCCB. *X/đ*



GIÁM ĐỐC

Trần Thế Cường

CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2025

(Kèm theo Thông báo số: 3241/TB-SGDĐT ngày 18/8/2025 của Sở GDĐT Hà Nội

về việc tuyển dụng viên chức các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc Sở GDĐT Hà Nội năm 2025)

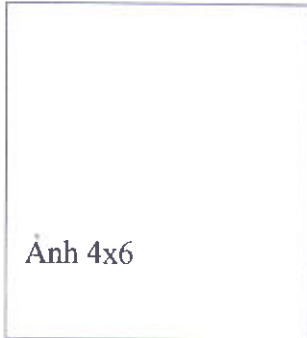
STT	ĐƠN VỊ (Trường)	Ngữ văn	Toán học	Tiếng Anh	Tiếng Pháp	Tiếng Nhật	Tiếng Trung	Tiếng Hàn	Giáo dục Thể chất	Giáo dục Quốc phòng - An ninh	Lịch sử	Địa lý	Giáo dục Kinh tế - Pháp luật	Giáo dục công dân	Vật lý	Hóa học	Sinh học	Kỹ thuật Công nghiệp	Kỹ thuật Nông nghiệp	Tin học	Âm nhạc	Mỹ thuật	Giáo dục Tiểu học	Đoàn đội	Tổng tuyển dụng Giáo viên	Thư viện	Thiết bị	Văn thư	Kế toán	Giáo vụ	Tổng Tuyển dụng nhân viên	Tổng
	Tổng	105	105	105	1	2	3	3	3	3	3	3	3	3	3	14	11	20	5	5	1	1	7	848	30	18	19	34	3	94	942	
1	Trường THPT Ba Vì		2													1	1			1			4							4		
2	Trường THPT Bắc Lương Sơn	2	2	2				1	1	2	1	2	2		1							1	16							16		
3	Trường THPT Bắc Thăng Long	2	3	2				2	1	1	2	1	1			1	1		1	2		1	20							20		
4	Trường THPT Bát Bạt			2									1								1	1	5							5		
5	Trường THPT Cao Bá Quát - Gia Lâm	2	2	2				1			1	2	1										11							11		
6	Trường THPT Cao Bá Quát - Quốc Oai			1									1							1			1					1	2	3		
7	Trường THPT Cầu Giấy							1												1	1		3							3		
8	Trường THPT Chúc Động			1				1															2							2		
9	Trường THPT THPT Chương Mỹ A	1	2	1						1	1	1	1								1		4					1	1	5		
10	Trường THPT THPT Chương Mỹ B																1						7							7		
11	Trường THPT Chuyên Hà Nội - Amsterdam		2										1			1				1			7							7		
12	Trường THPT Chuyên Nguyễn Huệ	3	3	2							2	2	1		1					2	1	1	12			1		1	2	14		
13	Trường THPT Chuyên Chu Văn An	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1							1	1		10							10		
14	Trường THPT Chuyên Sơn Tây	1	1								1										1		2							4		
15	Trường THPT Cổ Loa	1																		1			2							3		
16	Trường THPT Đa Phúc	1	1										1										3							3		
17	Trường THPT Đại Cường	2	1	1				1				1	1								1		6							6		
18	Trường THPT Đại Mỗ	3	3	3				1	1	1	1	1	2		1		1		1	1		18							18			
19	Trường THPT Đan Phượng		5	1				1			2	1								1			11							11		
20	Trường THPT Đoàn Kết - Hai Bà Trưng								2	1	1	2	2									7				1	1		2	9		
21	Trường THPT Đống Anh	3	3					1	1	1	1	2										13								13		
22	Trường THPT Đống Đa								1			1									1		3					1	1	4		
23	Trường THPT Đống Mỹ	1	1	3				1	1	1	2	1			1					1			15					1	1	16		
24	Trường THPT THPT Dương Xá			1					1	1	1	1									1		6							6		
25	Trường THPT Hai Bà Trưng - Thạch Thất										1		1										2				1			3		

STT	ĐƠN VỊ (Trường)	Ngữ văn	Toán học	Tiếng Anh	Tiếng Pháp	Tiếng Nhật	Tiếng Trung	Tiếng Hàn	Giáo dục Thể chất	Giáo dục Quốc phòng - An ninh	Lịch sử	Địa lý	Giáo dục Kinh tế - Pháp luật	Giáo dục công dân	Vật lý	Hóa học	Sinh học	Kỹ thuật Công nghiệp	Kỹ thuật Nông nghiệp	Tin học	Âm nhạc	Mỹ thuật	Giáo dục Tiểu học	Đoàn đội	Tổng tuyên dụng Giáo viên	Thư viện	Thiết bị	Văn thư	Kế toán	Giáo vụ	Tổng tuyên dụng nhân viên	Tổng tuyên dụng
26	Trường THPT Hoài Đức A										1	2								1	1	1	1	5	1	1	1	1	3	8		
27	Trường THPT Hoài Đức B								1												1	1	1	3	3	1	1	1	2	5		
28	Trường THPT Hoài Đức C			2					3		3	1	1			1			1	2	1	1	1	16	1	1	1	1	3	19		
29	Trường THPT Hoàng Văn Thụ	1							1	1	1		1										5	1	1	1	1	1	6			
30	Trường THPT Hồng Thái			1					1	1	1	1									1	1	1	6	1	1	1	1	7			
31	Trường THPT Hợp Thành		1	1									1										3	3	1	1	1	1	3			
32	Trường THPT Khương Đình	3	2	1					2	2	2	2		2	2	2	2	2	1	1	1	1	23	1	1	1	1	3	26			
33	Trường THPT Kim Anh									1									1		1	1	2	2	1	1	1	2	2			
34	Trường THPT Kim Liên									1	1								1	1	1	1	3	3	1	1	1	3	3			
35	Trường THPT Lê Quý Đôn - Đống Đa											1								1	1	1	2	2	1	1	1	3	3			
36	Trường THPT Lê Quý Đôn - Hà Đông			1															1				2	2	1	1	1	2	2	2		
37	Trường THPT Liên Hà	1		1																			2	2	1	1	1	3	3			
38	Trường THPT Lưu Hoàng	1	2	1					2				1								1	1	9	1	1	1	1	1	10	10		
39	Trường THPT Lý Thường Kiệt	3	1	2																1	1	1	7	1	1	1	1	4	11	11		
40	Trường THPT Lý Từ Tấn	1	1						1	1	1	1											6	6	1	1	1	6	6	6		
41	Trường THPT Mê Linh																												1	1	1	
42	Trường THPT Minh Hà	6	3	4					2	1	3	1	2		2	1			1	2	1	1	30	1	1	1	2	32	32			
43	Trường THPT Minh Khai																			1	1	1	1	1	1	1	1	2	2	2		
44	Trường THPT Minh Phú	2	1	2					1	1	1										1	1	9	9	1	1	1	9	9	9	9	
45	Trường THPT Minh Quang												1							1			2	2	1	1	1	3	3	3		
46	Trường THPT Mỹ Đình	4	4	4					3	1	3	3	2		2	2	2	2	1	1	1	1	33	1	1	1	2	35	35			
47	Trường THPT Mỹ Đức A								1											1	1	1	3	1	1	1	2	5	5	5		
48	Trường THPT Mỹ Đức B									1	1		1							1	1	1	4	4	1	1	1	4	4	4		
49	Trường THPT Mỹ Đức C								2				1										2	2	1	1	1	2	2	2	2	
50	Trường THPT Ngô Quyền - Ba M												1								1	1	3	3	1	1	1	3	3	3	3	
51	Trường THPT Ngô Thị Nhâm	1		1					1	2	1	2								2			10	10	1	1	1	11	11	11	11	
52	Trường THPT Ngọc Hồi	1		1					2	1	1	1											7	7	1	1	1	7	7	7	7	
53	Trường THPT Ngọc Tảo			1												1				1	1	1	4	4	1	1	1	4	4	4	4	
54	Trường THPT Nguyễn Du - Thanh Oai	2	1	1						1	1								1	2	1		9	9	1	1	1	9	9	9	9	
55	Trường THPT Nguyễn Gia Thiều			2					1	1	1										1	1	7	7	1	1	1	8	8	8	8	
56	Trường THPT Nguyễn Quốc Trinh	4	1									1							1	2			9	9	1	1	1	11	11	11	11	

STT	ĐƠN VỊ (Trường)	Ngữ văn	Toán học	Tiếng Anh	Tiếng Pháp	Tiếng Nhật	Tiếng Trung	Tiếng Hàn	Giáo dục Thể chất	Giáo dục Quốc phòng - An ninh	Lịch sử	Địa lý	Giáo dục Kinh tế - Pháp luật	Giáo dục công dân	Vật lý	Hóa học	Sinh học	Kỹ thuật Công nghiệp	Kỹ thuật Nông nghiệp	Tin học	Âm nhạc	Mỹ thuật	Giáo dục Tiểu học	Đoàn đội	Tổng tuyển dụng Giáo viên	Thư viện	Thiết bị	Văn thư	Kế toán	Giáo vụ	Tổng Tuyển dụng nhân viên	Tổng tuyển dụng
119	Trường PTCS Nguyễn Đình Chiểu	1		1										1				1	1				1		6	1					1	7
120	Trường PTCS Xã Đàn								3					1					1		1			1		7					1	8

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2025



PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

Vị trí dự tuyển⁽¹⁾:

Nguyện vọng 1: Đơn vị dự tuyển⁽²⁾:

Nguyện vọng 2: Đơn vị dự tuyển⁽²⁾:

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên (viết chữ in hoa):

Ngày, tháng, năm sinh: Nam Nữ

Dân tộc: Tôn giáo:

Số Thẻ căn cước công dân: Ngày cấp: Nơi cấp:

Số điện thoại di động: Email:

Quê quán (khai theo xã, phường, tỉnh mới):

Chỗ ở hiện nay (để báo tin):

Hộ khẩu thường trú (khai theo xã, phường, tỉnh mới):

Tình trạng sức khỏe: Chiều cao: ; Cân nặng:kg

Trình độ văn hóa:

Trình độ chuyên môn:

Trình độ Ngoại ngữ:

Trình độ tin học:

II. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIA ĐÌNH

Mối quan hệ	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội)

III. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

Tên trường, cơ sở đào tạo cấp	Ngày, tháng, năm cấp văn bằng, chứng chỉ	Trình độ văn bằng, chứng chỉ	Số hiệu của văn bằng, chứng chỉ	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại bằng, chứng chỉ

IV. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC (nếu có)

Từ ngày, tháng, năm đến ngày, tháng, năm	Cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác

Tôi xin cam đoan và chịu trách nhiệm trước pháp luật về thông tin cung cấp trong Phiếu đăng ký dự tuyển này và cam kết hoàn thiện đầy đủ hồ sơ theo quy định sau khi nhận được thông báo trúng tuyển./.

Ghi chú:

1. Ghi đúng tên vị trí việc làm đăng ký dự tuyển theo Thông báo tuyển dụng. VD: Giáo viên Ngữ văn; nhân viên Kế toán.

2. Ghi đúng tên trường có chi tiêu tuyển dụng đối với từng nguyện vọng theo đúng Thông báo tuyển dụng.

NGƯỜI ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

(Ký, ghi rõ họ tên)